

Số: 1991 /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 29 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiếp nhận và thành lập các lớp học viên khóa 27 (đợt 1) năm 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1405/QĐ-ĐHV ngày 23/04/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh quy định về công tác quản lý học viên của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-ĐHV ngày 20/7/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định tổ chức và quản lý đào tạo trình độ sau đại học tại Cơ sở đào tạo Sau đại học Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-ĐHV ngày 22/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-ĐHV ngày 26/4/2019 và Quyết định số 1543/QĐ-ĐHV ngày 28/6/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh công nhận kết quả trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh (đợt 1) năm 2019;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận 718 học viên và thành lập 46 lớp cao học khóa 27 (đợt 1) gồm: 22 lớp cho 347 học viên học tại Trường Đại học Vinh; 05 lớp cho 61 học viên học tại Trường Đại học Kinh tế - Công nghiệp Long An; 14 lớp cho 259 học viên học tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long; 03 lớp cho 28 học viên học tại Trường Đại học Đà Lạt; 02 lớp cho 23 học viên học tại Trường Cao đẳng Kinh tế và Công nghệ Bảo Lộc (*có danh sách kèm theo*).

Điều 2. Học viên có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Quy định công tác quản lý học viên cao học số 1405/QĐ-ĐHV ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên; Đào tạo Sau đại học; Kế hoạch - Tài chính; Hành chính Tổng hợp; Đảm bảo chất lượng; Công nghệ Thông tin; Trưởng các viện/khoa đào tạo có học viên; đơn vị quản lý học viên tại: Trường Đại học Kinh tế - Công nghiệp Long An, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long; Trường Đại học Đà Lạt, Trường Cao đẳng Kinh tế và Công nghệ Bảo Lộc; Trưởng các đơn vị liên quan và học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

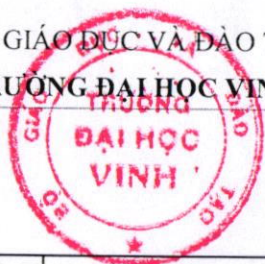
Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu HCTH, CTCTHSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Nguyễn Huy Bằng



DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC KHÓA 27 ĐỢT 1 HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

(Kèm theo Quyết định số 1991 /QĐ-ĐHV ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Mã số học viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp/ ngành	Đơn vị	Ghi chú
1	198140101210021	Trần Thị Tú	Hoa	24/04/1980	CH27_Giáo dục mầm non (Vinh)	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
2	198140101210022	Trần Thị	Hòa	15/08/1981	CH27_Giáo dục mầm non (Vinh)	Khoa Giáo dục	
3	198140101210026	Nguyễn Thị	Hoàn	10/09/1980	CH27_Giáo dục mầm non (Vinh)	Khoa Giáo dục	
4	198140101210024	Nguyễn Thị	Oanh	10/10/1988	CH27_Giáo dục mầm non (Vinh)	Khoa Giáo dục	
5	198140101210023	Nguyễn Thị	Thúy	26/08/1988	CH27_Giáo dục mầm non (Vinh)	Khoa Giáo dục	
6	198140101210025	Trần Thị	Thúy	05/12/1986	CH27_Giáo dục mầm non (Vinh)	Khoa Giáo dục	
7	19814011410126	Nguyễn Văn	Hào	07/09/1974	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
8	19814011410121	Phan Bá	Ánh	12/08/1976	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
9	19814011410122	Lê Đình	Bang	16/02/1974	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
10	19814011410123	Lưu Lương	Điền	18/09/1972	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
11	19814011410124	Lê Thị Thanh	Hải	04/03/1991	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
12	19814011410125	Nguyễn Văn	Hải	25/04/1972	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
13	19814011410127	Thái Thị	Hòa	22/07/1979	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
14	19814011410128	Trịnh Đình	Hưng	20/05/1977	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
15	19814011410129	Cao Thị	Mai	01/06/1975	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
16	19814011410130	Vũ Phi	Son	05/08/1975	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
17	19814011410112	Trần Thanh	Vân	20/06/1983	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh)	Khoa Giáo dục	
18	19814011410119	Cao Anh	Tuấn	20/10/1976	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
19	19814011410111	Nguyễn Thị	Bình	17/02/1973	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
20	19814011410131	Hồ Văn	Chiêu	08/01/1972	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
21	19814011410113	Đặng Thị	Chung	18/08/1978	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	<i>a</i>

TT	Mã số học viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp/ ngành	Đơn vị	Ghi chú
22	19814011410114	Đặng Thị	Chung	28/07/1979	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
23	19814011410117	Trần Xuân	Huỳnh	20/02/1971	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
24	19814011410115	Ngô Thị Lan	Hương	18/05/1983	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
25	19814011410116	Nguyễn Thị Diệu	Hương	08/11/1981	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
26	19814011410118	Nguyễn Tuấn	Nam	26/09/1976	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
27	19814011410120	Trần Anh	Tuấn	28/08/1976	CH27_Quản lý Giáo dục (Vinh - Quảng Bình)	Khoa Giáo dục	
28	19831010210003	Phan Huy	Đồng	25/01/1980	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	Lớp trưởng
29	19831010210001	Hồ Văn	Cậy	28/09/1970	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
30	19831010210002	Nguyễn Văn	Chinh	11/01/1987	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
31	19831010210004	Nguyễn Thị Thu	Dung	29/10/1992	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
32	19831010210005	Hồ Thị Bích	Hà	20/11/1980	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
33	19831010210011	Lê Nguyễn	Hoàng	14/05/1983	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
34	19831010210007	Phan Văn	Hùng	10/09/1979	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
35	19831010210008	Trần Trung	Kiên	08/12/1994	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
36	19831010210010	Đặng Đình	Quang	10/08/1985	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
37	19831010210009	Tạ Hoàng	Quân	25/11/1991	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
38	19831010210006	Nguyễn Đình	Tân	27/05/1991	CH27_Kinh tế chính trị (Vinh)	Khoa Kinh tế	
39	19834041010052	Trần Xuân	Hòa	30/05/1974	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	Lớp trưởng
40	19834041010057	Nguyễn Thái	Hoàng	20/01/1987	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	Lớp phó
41	19834041010045	Nguyễn Thị	Hiền	15/12/1995	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	Lớp phó
42	19834041010003	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	16/03/1990	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	Lớp phó
43	19834041010001	Cao Thị Hoài	An	30/03/1995	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
44	19834041010002	Lê Thị Quỳnh	Anh	09/07/1990	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
45	19834041010006	Lê Thanh	Cao	25/01/1983	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
46	19834041010007	Phạm Phương	Chi	18/03/1996	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
47	19834041010011	Nguyễn Thị Kim	Chung	28/09/1980	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	

TT	Mã số học viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp/ ngành	Đơn vị	Ghi chú
48	19834041010013	Nguyễn Mạnh	Cường	14/08/1992	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
49	19834041010019	Hoàng Văn	Dũng	12/09/1988	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
50	19834041010032	Hồ Anh	Đức	18/09/1993	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
51	19834041010034	Phan Hoàng	Đức	25/04/1992	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
52	19834041010040	Thái Thị Mỹ	Hạnh	03/11/1991	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
53	19834041010044	Vũ Trung	Hậu	23/01/1984	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
54	19834041010047	Thái Thị Thu	Hiền	28/11/1982	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
55	19834041010066	Hoàng Việt	Hưng	18/01/1994	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
56	19834041010068	Phan Viết	Hưng	03/11/1983	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
57	19834041010072	Lê Quốc	Hướng	06/03/1989	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
58	19834041010074	Dương Văn	Kiên	20/07/1980	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
59	19834041010081	Lưu Thị Ngọc	Mai	14/08/1979	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
60	19834041010086	Nguyễn Thị Hoàng	Nga	25/06/1993	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
61	19834041010088	Đậu Đại	Nhân	14/04/1989	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
62	19834041010091	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	09/08/1991	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
63	19834041010094	Nguyễn Mai	Phương	18/08/1993	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
64	19834041010097	Nguyễn Văn	Quang	15/10/1987	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
65	19834041010098	Nguyễn Bá	Quân	17/08/1996	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
66	19834041010100	Hoàng	Quyền	26/07/1980	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
67	19834041010102	Nguyễn Thị	Quỳnh	10/10/1987	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
68	19834041010103	Trần Thúy	Quỳnh	18/08/1995	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
69	19834041010109	Nguyễn Khánh	Tài	05/08/1993	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
70	19834041010118	Trần Văn	Thanh	22/03/1996	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
71	19834041010124	Phan Văn	Thắng	01/04/1976	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
72	19834041010133	Trần Minh	Tính	27/09/1975	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	
73	19834041010135	Nguyễn Đức	Toàn	15/09/1989	CH27_Quản lý kinh tế (Vinh)	Khoa Kinh tế	